

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 111/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 08-11-2021

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Thực;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Văn Thanh;

- Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Luận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ, sinh năm 1990; cư trú tại: Ấp BA, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* Anh Trương Thanh C, sinh năm 1983; cư trú tại: Ấp BT, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Ngọc Đ trình bày:

Chị và anh Trương Thanh C tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu khoảng 01 năm thì tổ chức đám cưới vào khoảng tháng 3-2019, trước đây chị và anh C mỗi người đã từng kết hôn và ly hôn một lần. Hai bên đăng ký kết hôn ngày 13-5-2019 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Sau khi đám cưới, chị và anh C sống bên gia đình chị, cha chị có cho nền nhà và làm sẵn nhà cho vợ chồng ở. Chị và anh C sống hạnh phúc được

khoảng hơn nửa năm thì phát sinh mâu thuẫn do anh C đánh đập, chửi mắng chị, anh C dẫn các cô gái bán quán cà phê về nhà ăn nhậu. Chị đã từng nộp đơn ly hôn anh C nhưng Tòa chưa giải quyết thì chị rút lại tạo cơ hội cho cả hai làm lại từ đầu. Nhưng khi về nhà, qua ngày hôm sau thì anh C lại đánh chị, nguyên nhân vì sao đánh thì anh C không nói. Chị và anh C không còn chung sống với nhau nay đã hơn 04 tháng (Tính đến ngày nộp đơn khởi kiện), trong thời gian này hai bên cũng không có biện pháp gì để hàn gắn, anh C có vào nhà cha mẹ chị nói tìm chị để giết. Hiện nay chị thuê nhà trọ ở Mỹ Tho để đi làm công ty. Nay chị nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không có biện pháp gì hàn gắn và chị không còn tình cảm với anh C nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, dù anh Trương Thanh C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, bản sao các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn giao nộp nhưng anh C không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị Đ, vắng mặt trong các phiên họp và tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ và anh Trương Thanh C tranh chấp về ly hôn; anh C cư trú tại ấp BT, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy.

[2] Nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Ngọc Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn, anh Trương Thanh C không có đơn xin xét xử vắng mặt, đã được Tòa án tiến hành triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt anh C, chị Đ.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Ngọc Đ và anh Trương Thanh C là hợp pháp vì có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 6*, ngày 13-5-2019. Sau khi đám cưới vào tháng 3-2019, vợ chồng sống hạnh phúc được hơn nửa năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân được chị Đ nêu là do anh C thường xuyên đánh đập, chửi mắng chị và đưa những người bạn gái lạ về nhà nhậu chung. Do không thể chung sống được nữa

nên chị Đ và anh C đã sống ly thân nay đã gần một năm nhưng cả hai không có biện pháp gì hàn gắn, không còn quan tâm đến nhau. Mặc dù nguyên nhân mâu thuẫn do chị Đ nêu, nhưng anh C không có ý kiến gì là tự mình từ bỏ nghĩa vụ chứng minh, điều đó cũng cho thấy anh C đã không còn quan tâm đến hôn nhân với chị Đ. Tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “*Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau; cùng chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*” và “*vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau*”. Qua đó, Hội đồng xét xử nhận thấy giữa chị Đ và anh C đã không còn tình nghĩa vợ chồng, tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không còn nên mục đích của hôn nhân không đạt được, vì vậy yêu cầu xin ly hôn của chị Đ là có căn cứ.

[4] Về con chung; tài sản chung, nợ chung: Chị Đ khai không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh C cũng không có ý kiến gì về con chung. Chị Đ, anh C cũng không ai có yêu cầu, ý kiến gì về việc giải quyết tài sản chung, nợ chung. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ là nguyên đơn khởi kiện vụ án hôn nhân gia đình nên phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc Đ. Cho chị Nguyễn Thị Ngọc Đ được ly hôn với anh Trương Thanh C.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000**14 ngày 05-02-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, nên xem như đã thi hành xong.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ, anh Trương Thanh C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã T , huyện C , tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thực